

1. Chỉ đạo các Bộ, ngành, địa phương triển khai thực hiện Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và các Luật Thuế mới khác theo chức năng quản lý nhà nước được giao.

2. Giúp Chính phủ phát hiện và giải quyết vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện các Luật Thuế và các văn bản dưới Luật. Trường hợp vượt quá thẩm quyền, phải báo cáo và kiến nghị Chính phủ, Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Quốc hội xem xét xử lý theo đúng quy chế hiện hành.

**Điều 3.** Bộ phận thường trực của Ban Chỉ đạo triển khai các Luật Thuế mới đặt tại Bộ Tài chính.

**Điều 4.** Ban Chỉ đạo triển khai các Luật Thuế mới hoạt động kể từ khi Quyết định này có hiệu lực thi hành cho đến khi thực hiện xong các nhiệm vụ quy định tại Điều 2.

**Điều 5.** Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Thủ tướng Chính phủ

PHAN VĂN KHẢI

**QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ số 209/1988/QĐ-TTg ngày 27/10/1998 về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Ban Chỉ đạo quy hoạch và xây dựng Thủ đô Hà Nội.**

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;

Để thực hiện điều chỉnh Quy hoạch chung Thủ đô Hà Nội theo Quyết định số 108/1998/QĐ-TTg ngày 20 tháng 6 năm 1998 của Thủ tướng Chính phủ;

Xét đề nghị của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội và Bộ trưởng, Trưởng Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban Chỉ đạo quy hoạch và xây dựng Thủ đô Hà Nội giúp Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo, phối hợp triển khai công tác quy hoạch và xây dựng Thủ đô Hà Nội có nhiệm vụ, quyền hạn như sau:

1. Thực hiện điều chỉnh Quy hoạch chung Thủ đô Hà Nội theo các nội dung đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 108/1998/QĐ-TTg ngày 20/6/1998 và các văn bản khác của Chính phủ.

2. Chỉ đạo việc thẩm định và đề xuất các đề án, văn bản quy phạm pháp luật, cơ chế chính sách, giải pháp đặc thù cho việc phát triển các khu đô thị mới và các khu vực khác của Thủ đô Hà Nội trình Thủ tướng Chính phủ ban hành.

3. Kiểm tra, đôn đốc các Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội, Ủy ban nhân dân các tỉnh có liên quan trong việc thực hiện Quyết định số 108/1998/QĐ-TTg ngày 20/6/1998 của Thủ tướng Chính phủ và các văn bản có liên quan khác; báo cáo lên Thủ tướng Chính phủ hoặc được Thủ tướng Chính phủ ủy quyền quyết định các biện pháp xử lý vướng mắc trong quá trình thực hiện.

4. Chỉ đạo việc hợp tác với các tổ chức trong và ngoài nước trong quá trình thực hiện quy hoạch xây dựng Thủ đô, đặc biệt là khu đô thị mới Hà Nội theo quy định của Chính phủ.

5. Được mời hoặc thuê các tổ chức, các chuyên gia trong và ngoài nước để tư vấn về những dự án

quan trọng trong quá trình chỉ đạo; thẩm định các cơ chế, chính sách, tổ chức và biện pháp thực hiện quy hoạch xây dựng Thủ đô, đặc biệt là quy hoạch xây dựng khu đô thị mới Hà Nội.

6. Báo cáo thường kỳ và đột xuất lên Thủ tướng Chính phủ về tình hình triển khai thực hiện công tác quy hoạch và xây dựng Thủ đô.

**Điều 2.** Thành viên Ban Chỉ đạo gồm có:

Trưởng ban: Ông Ngô Xuân Lộc, Phó Thủ tướng Chính phủ.

Phó trưởng ban thường trực: Ông Hoàng Văn Nghiên, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội.

Phó trưởng ban: Ông Nguyễn Mạnh Kiểm, Bộ trưởng Bộ Xây dựng.

Các ủy viên:

1. Ông Lê Ngọc Hoàn, Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải,

2. Ông Phạm Văn Tấn, Thiếu tướng Tư lệnh Quân khu Thủ đô,

3. Ông Trần Đình Khiển, Thứ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư,

4. Ông Phạm Văn Trọng, Thứ trưởng Bộ Tài chính,

5. Ông Nguyễn Tấn Vạn, Thứ trưởng Bộ Xây dựng,

6. Ông Lê Quốc Khánh, Thứ trưởng Bộ Công nghiệp,

7. Ông Vũ Trọng Hồng, Thứ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn,

8. Ông Lưu Trần Tiêu, Thứ trưởng Bộ Văn hóa - Thông tin,

9. Ông Phạm Khôi Nguyên, Thứ trưởng Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường,

10. Ông Đỗ Hoàng Ân, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội,

11. Ông Nguyễn Tôn, Phó Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ,

12. Ông Thang Văn Phúc, Phó trưởng Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ,

13. Ông Đỗ Quế Lượng, Phó Thông đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam,

14. Ông Chu Văn Thịnh, Phó Tổng cục trưởng Tổng cục Địa chính,

15. Ông Nguyễn Lân, Kiến trúc sư trưởng thành phố Hà Nội.

**Điều 3.** Bộ máy làm việc của Ban Chỉ đạo gồm Bộ phận thường trực Ban Chỉ đạo và Văn phòng giúp việc Ban Chỉ đạo.

Bộ phận thường trực Ban Chỉ đạo do Trưởng ban phân công.

Văn phòng Ban Chỉ đạo được sử dụng con dấu của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội trong quan hệ công tác, có biên chế do Trưởng Ban Chỉ đạo quyết định và được tổng hợp thêm vào biên chế của thành phố Hà Nội.

Giao Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội bố trí trụ sở và phương tiện làm việc của Văn phòng Ban Chỉ đạo.

Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo do ngân sách nhà nước cấp và được tổng hợp vào ngân sách của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội.

Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo do Trưởng ban quy định.

**Điều 4.** Đối với những văn bản thuộc thẩm quyền của Thủ tướng Chính phủ, Trưởng Ban Chỉ đạo sử dụng con dấu của Chính phủ.

**Điều 5.** Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày kể từ ngày ký.

Trưởng Ban Chỉ đạo quy hoạch và xây dựng Thủ đô Hà Nội, các Bộ trưởng, Thứ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch

Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội, các Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có liên quan và các thành viên Ban Chỉ đạo chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Thủ tướng Chính phủ

PHAN VĂN KHẢI

**QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ số 210/1998/QĐ-TTg ngày 27/10/1998 về việc áp dụng thí điểm một số chính sách phát triển Khu kinh tế cửa khẩu Mộc Bài tỉnh Tây Ninh.**

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;*

*Xét đề nghị của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh tại Công văn số 975/TT-UB ngày 19/8/1998 và ý kiến của các Bộ, ngành có liên quan,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Cho phép áp dụng thí điểm một số chính sách phát triển đối với Khu kinh tế cửa khẩu Mộc Bài với diện tích 21.292 ha; trong đó diện tích đô thị khoảng 1000 ha bao gồm địa phận hành chính của các xã Long Thuận, Tiên Thuận, Lợi Thuận, An Thạnh thuộc huyện Bến Cầu và các xã Phước Lưu, Bình Thạnh, Phước Chỉ thuộc huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh.

**Điều 2.** Trong Khu kinh tế cửa khẩu Mộc Bài được ưu tiên phát triển các ngành thương mại, dịch vụ và du lịch, các ngành công nghiệp chế

biến nông - lâm - thủy sản, sản xuất hàng tiêu dùng và gia công phục vụ xuất khẩu theo pháp luật của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và thông lệ quốc tế.

**Điều 3.** Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam tôn trọng và bảo vệ quyền lợi hợp pháp của các nhà đầu tư Việt Nam và nước ngoài đầu tư tại Khu kinh tế cửa khẩu Mộc Bài phù hợp với pháp luật, chính sách hiện hành của Việt Nam và các Điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ký kết hoặc tham gia.

**Điều 4.** Việc quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Mộc Bài được thực hiện theo nguyên tắc kết hợp quản lý theo ngành với quản lý theo địa phương dưới sự chỉ đạo thống nhất của Chính phủ.

Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh thực hiện chức năng điều hòa, phối hợp các tổ chức và hoạt động quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh đối với các hoạt động kinh tế tại Khu kinh tế cửa khẩu Mộc Bài và phân công, phân cấp quyền hạn, trách nhiệm thích hợp cho Ủy ban nhân dân các huyện Bến Cầu và Trảng Bàng.

**Điều 5.** Tại Khu kinh tế cửa khẩu Mộc Bài được huy động các nguồn vốn trong và ngoài nước bằng các hình thức phù hợp với pháp luật và huy động tham gia lao động công ích để xây dựng các công trình hạ tầng cần thiết và các cơ sở sản xuất kinh doanh phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế, xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh.

Để thúc đẩy quá trình xây dựng hạ tầng tại Khu kinh tế cửa khẩu Mộc Bài, Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh được thành lập Công ty xây dựng và phát triển cơ sở hạ tầng là một doanh nghiệp nhà nước tại Khu kinh tế cửa khẩu Mộc Bài.

**Điều 6.**

1. Trong thời gian từ 1999 đến 2002, mỗi năm Nhà nước đầu tư riêng qua ngân sách tỉnh cho xây dựng kết cấu hạ tầng tại Khu kinh tế cửa khẩu Mộc Bài theo quy hoạch được duyệt không dưới 50% tổng số thu thuế xuất, nhập khẩu tại Khu kinh tế